

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế hoạt động và cung cấp thông tin của
Công thông tin điện tử tỉnh Trà Vinh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc công thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Thông tư số 25/2010/TT-BTTTT ngày 15/11/2010 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định việc thu thập, sử dụng, chia sẻ, đảm bảo an toàn và bảo vệ thông tin cá nhân trên trang thông tin điện tử hoặc công thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 09/2014/TT-BTTTT ngày 19/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết về hoạt động quản lý, cung cấp, sử dụng thông tin trên mạng thông tin điện tử và mạng xã hội;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động và cung cấp thông tin của Công thông tin điện tử tỉnh Trà Vinh.

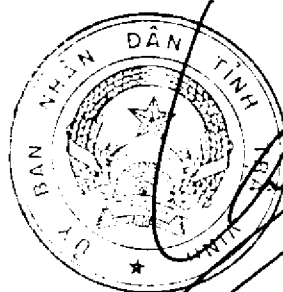
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 774/QĐ-UBND ngày 22/5/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế hoạt động của Công thông tin điện tử tỉnh Trà Vinh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Thông tin và Truyền thông, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Khoa học và Công nghệ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh; Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- BLĐVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Phòng HC-QT;
- Lưu: VT, Phòng CNXD. ²³

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH &
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Trung Hoàng

QUY CHẾ

**Hoạt động và cung cấp thông tin của Cổng
thông tin điện tử tỉnh Trà Vinh**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1526/QĐ-UBND
ngày 13/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Quy chế này quy định về hoạt động và cung cấp thông tin của Cổng thông tin điện tử tỉnh Trà Vinh.
- Quy chế này áp dụng đối với các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân tham gia cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử.
- Trang thông tin điện tử của các đơn vị sự nghiệp, tổ chức chính trị, chính trị - xã hội và các tổ chức khác trên địa bàn tỉnh khuyến khích hoạt động theo Quy chế này.

Điều 2. Chức năng Cổng thông tin điện tử tỉnh

- Là đầu mối kết nối hoạt động cung cấp thông tin chính thức qua mạng internet của Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị, địa phương có trang thông tin điện tử thành phần, phục vụ nhu cầu triển khai cải cách hành chính, cung cấp, tích hợp các dịch vụ công, hướng tới xây dựng chính quyền điện tử.
- Cổng thông tin điện tử tỉnh tích hợp các hệ thống thông tin khác, từng bước hình thành cổng thông tin điện tử đầy đủ thông tin của tỉnh trên mạng internet, là nơi tập trung thông tin làm đầu mối giao tiếp giữa các cơ quan quản lý nhà nước với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.
- Có khả năng nâng cấp, mở rộng các chức năng khác trong phạm vi hỗ trợ của công nghệ xây dựng Cổng thông tin điện tử tỉnh khi có nhu cầu phát sinh và được chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền.
- Khuyến khích Cổng thông tin điện tử tỉnh có các mục thông tin khác bằng tiếng Anh và các ngôn ngữ khác.
- Tên gọi Cổng thông tin điện tử tỉnh:
Tên tiếng Việt: Cổng thông tin điện tử tỉnh Trà Vinh.
Tên tiếng Anh: Tra Vinh Portal.
- Địa chỉ truy cập Cổng thông tin điện tử tỉnh: travinh.gov.vn

Điều 3. Hình thức thể hiện, thông tin chủ yếu

1. Nội dung thông tin trên Cổng thông tin điện tử tỉnh được trình bày dưới dạng văn bản, hình ảnh, âm thanh, video và đồ họa,...

2. Cổng thông tin điện tử tỉnh phải có những thông tin chủ yếu theo quy định tại Chương II Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước (gọi tắt là Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ) và Khoản 2 Điều 28 Luật Công nghệ thông tin.

Điều 4. Bảo đảm tính thống nhất và phù hợp tiêu chuẩn kỹ thuật

1. Thống nhất sử dụng Bộ mã ký tự chữ Việt Unicode theo tiêu chuẩn 6909:2011 trong việc lưu trữ và trao đổi thông tin, dữ liệu trên Cổng thông tin điện tử tỉnh.

2. Tuân thủ các tiêu chuẩn về ứng dụng công nghệ thông tin theo quy định tại Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT ngày 15/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

3. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến và đảm bảo khả năng truy cập thuận tiện đối với trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước theo quy định tại Thông tư số 32/2017/TT-BTTTT ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

Điều 5. Hỗ trợ người khuyết tật

Cổng thông tin điện tử tỉnh đáp ứng các tiêu chuẩn hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận, sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông theo quy định tại Thông tư số 28/2009/TT-BTTTT ngày 24/9/2009 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

Điều 6. Thu thập, xử lý và sử dụng thông tin cá nhân

Việc thu thập, xử lý và sử dụng thông tin cá nhân trên Cổng thông tin điện tử tỉnh phải tuân thủ theo quy định tại Điều 21, 22 Luật Công nghệ thông tin và Thông tư 25/2010/TT-BTTTT ngày 15/11/2010 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định việc thu thập, sử dụng, chia sẻ, đảm bảo an toàn và bảo vệ thông tin cá nhân trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

Điều 7. Quảng cáo, quảng bá trên Cổng thông tin điện tử tỉnh

1. Khi thực hiện các dịch vụ quảng cáo, quảng bá phải được cấp có thẩm quyền chấp thuận và thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Quảng cáo, quảng bá trên Cổng thông tin điện tử tỉnh phải được chọn lọc chủ yếu giới thiệu các sản phẩm tiềm năng kinh tế của tỉnh, thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài tỉnh cũng như trong và ngoài nước, nhằm góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

Thực hiện theo quy định tại Điều 12 Luật Công nghệ thông tin và Điều 5 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng.

Chương II

NGUYÊN TẮC, TRÁCH NHIỆM CUNG CẤP, TIẾP NHẬN VÀ LƯU TRỮ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ TỈNH

Điều 9. Nguyên tắc cung cấp, tiếp nhận thông tin

1. Thông tin cung cấp trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và các trang thông tin điện tử thành phần phải đúng với quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; phục vụ kịp thời công tác quản lý của cơ quan và nhu cầu khai thác thông tin của các tổ chức, cá nhân.

2. Thông tin cung cấp trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và các trang thông tin điện tử thành phần phải tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật Nhà nước, báo chí, sở hữu trí tuệ và quản lý thông tin trên internet.

3. Việc đăng tải, trích dẫn, sử dụng thông tin trên Cổng thông tin điện tử tỉnh của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân phải ghi rõ thông tin về tác giả, nguồn của thông tin.

4. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khi cung cấp thông tin giao tiếp trên Cổng thông tin điện tử tỉnh phải qua kiểm duyệt của Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh.

5. Cung cấp thông tin và tiếp nhận giải đáp ý kiến, phản ánh của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân theo quy định hiện hành.

Điều 10. Trách nhiệm cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử tỉnh

1. Cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử tỉnh phải đảm bảo theo quy định tại Chương II Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ.

2. Trách nhiệm cung cấp thông tin của các cơ quan, đơn vị, địa phương:

a) Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Cung cấp danh sách lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, thông tin cá nhân, tiểu sử tóm tắt và nhiệm vụ của lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Cung cấp thường xuyên, kịp thời các thông tin chỉ đạo, điều hành bao gồm: Ý kiến chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh đã được chính thức ban hành bằng văn bản (không thuộc phạm vi bí mật Nhà nước); ý kiến xử lý, phản hồi đối với các kiến nghị, yêu cầu của tổ chức, cá nhân; thông tin khen thưởng, xử phạt đối với tổ chức, doanh nghiệp; lịch làm việc và lịch tiếp công dân;

- Các thông tin khác được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận theo đề nghị của Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Cung cấp tập tin ảnh bản đồ địa giới hành chính từ cấp tỉnh đến cấp xã trên địa bàn tỉnh theo quy định;

- Cung cấp các quy hoạch, kế hoạch về tài nguyên và môi trường; danh sách, thông tin về các nguồn thải, các loại chất thải có nguy cơ gây hại tới sức khỏe con người và môi trường; khu vực môi trường bị ô nhiễm, suy thoái ở mức nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng, khu vực có nguy cơ xảy ra sự cố môi trường.

c) Sở Tư pháp: Phối hợp với các cơ quan có liên quan cung cấp các thông tin tuyên truyền, phổ biến văn bản quy phạm pháp luật và những quy định mới về chế độ chính sách của Trung ương, địa phương ban hành.

d) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Cung cấp các thông tin về điều kiện tự nhiên, tiềm năng phát triển và đặc điểm kinh tế xã hội của tỉnh;

- Cung cấp các thông tin về chiến lược, quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội của tỉnh; chính sách ưu đãi đầu tư, cơ hội đầu tư, các dự án kêu gọi đầu tư;

- Cung cấp các thông tin về dự án, hạng mục đầu tư gồm: Danh sách các dự án đang chuẩn bị đầu tư, các dự án đang triển khai, các dự án đã hoàn tất; mỗi dự án cần có thông tin gồm: Tên dự án, mục tiêu chính, lĩnh vực chuyên môn, loại dự án, thời gian thực hiện, kinh phí dự án, loại hình tài trợ, nhà tài trợ, tình trạng dự án;

- Cung cấp danh sách các doanh nghiệp bao gồm: doanh nghiệp mới đăng ký, doanh nghiệp đang hoạt động, doanh nghiệp đã giải thể.

đ) Sở Tài chính: Cung cấp các thông tin, văn bản về thực hiện công khai ngân sách của tỉnh.

e) Sở Xây dựng: Cung cấp các thông tin về quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị.

g) Sở Khoa học và Công nghệ: Cung cấp các thông tin về chương trình, nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước như: Danh mục các chương trình, đề tài khoa học (gồm: Mã số, tên, cấp quản lý, lĩnh vực, đơn vị chủ trì, thời gian thực hiện); kết quả các chương trình, nhiệm vụ sau khi được Hội đồng nghiệm thu khoa học thông qua (gồm: Báo cáo tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai áp dụng của công trình, đề tài,...).

h) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Cung cấp thông tin về lịch sử, truyền thống văn hóa, di tích, danh thắng; các tuyến, điểm du lịch; lễ hội, làng nghề, ẩm thực, các đoàn nghệ thuật, các hoạt động về thể dục, thể thao,...

i) Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh: Cung cấp thông tin quy hoạch về các khu kinh tế, khu công nghiệp.

k) Cục Thuế tỉnh: Cung cấp các văn bản quy phạm pháp luật về thuế, hướng dẫn các chính sách thuế.

l) Cục Thống kê tỉnh: Cung cấp thông tin thống kê từ kết quả các cuộc điều tra theo quy định của Luật Thống kê; thông tin thống kê phải bao gồm đầy đủ số liệu, báo cáo thống kê, phương pháp thống kê và bản phân tích số liệu thống kê, thời gian thực hiện thống kê.

m) Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình thực hiện cung cấp danh sách văn bản quy phạm pháp luật, chủ trương chính sách cần xin ý kiến và các thông tin có liên quan lên Cổng thông tin điện tử tỉnh; đồng thời, chủ động cập nhật thông tin trên trang thông tin điện tử mình quản lý và chịu trách nhiệm về thông tin đã đăng tải.

Điều 11. Thời hạn, hình thức cung cấp và đăng tải thông tin

1. Thời hạn cung cấp thông tin:

a) Các đơn vị cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử tỉnh phải đảm bảo thời hạn theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ.

b) Khi có thay đổi về nội dung các thông tin tại Điều 10 Quy chế này, các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm phối hợp, cung cấp kịp thời cho Sở Thông tin và Truyền thông (Thường trực Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh) để cập nhật kịp thời và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về sự chậm trễ trong việc cung cấp thông tin.

2. Hình thức cung cấp thông tin: Thông tin cung cấp dưới dạng tệp thông tin dữ liệu điện tử qua hệ thống quản lý văn bản và điều hành hoặc qua hộp thư điện tử của Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh theo địa chỉ: webmaster@travinh.gov.vn (địa chỉ cung cấp thông tin các trang tin điện tử thành phần do cơ quan quản lý quy định).

3. Hình thức đăng tải thông tin: Thông tin được đăng tải trực tiếp trên hệ thống cơ sở dữ liệu Cổng thông tin điện tử tỉnh hoặc đăng tải gián tiếp thông qua việc liên kết đến nội dung các trang thông tin điện tử thành phần (Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm đăng tải chính xác đường dẫn liên kết đến nội dung của trang thông tin điện tử thành phần, các trang thông tin điện tử thành phần chịu trách nhiệm đăng tải nội dung).

Điều 12. Trách nhiệm tiếp nhận, cập nhật và lưu trữ thông tin

1. Trách nhiệm tiếp nhận thông tin:

a) Đối với Cổng thông tin điện tử tỉnh: Sở Thông tin và Truyền thông (Cơ quan thường trực Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh) tiếp nhận theo quy

định tại Khoản 1 Điều 14 Quy chế này để cập nhật trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và chịu trách nhiệm về nội dung thông tin đã đăng tải.

b) Đối với các trang thông tin điện tử thành phần: Cơ quan chủ quản và Ban Biên tập trang thông tin điện tử thành phần tiếp nhận theo quy định tại Khoản 1 Điều 16 Quy chế này để cập nhật trên trang thông tin điện tử thành phần và chịu trách nhiệm về nội dung thông tin đã đăng tải.

2. Trách nhiệm lưu trữ thông tin: Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm bảo đảm việc lưu trữ thông tin của Cổng thông tin điện tử tỉnh theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

Điều 13. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến

Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan trong việc liên kết, tích hợp dịch vụ công trực tuyến lên Cổng thông tin điện tử tỉnh và các trang thông tin điện tử thành phần theo quy định tại Chương III Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ.

Chương III TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ, VẬN HÀNH CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ TỈNH

Điều 14. Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh

1. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về toàn bộ các thông tin đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh; tiếp nhận, biên tập, xử lý, cập nhật, cung cấp thông tin và phối hợp xử lý các vấn đề có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Cổng thông tin điện tử tỉnh.

2. Phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống Cổng thông tin điện tử tỉnh.

3. Được trưng dụng cán bộ, công chức, viên chức của các đơn vị có liên quan để thực hiện nhiệm vụ giúp việc cho Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh.

4. Định kỳ 6 tháng, năm tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá hoạt động của hệ thống Cổng thông tin điện tử tỉnh gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 15. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Quản lý tên miền *travinh.gov.vn*; đảm bảo hoạt động phân giải tên miền cho Cổng thông tin điện tử tỉnh.

2. Quản lý, vận hành đảm bảo hệ thống Cổng thông tin điện tử tỉnh hoạt động thông suốt 24/24; chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng các trang thiết bị hạ tầng kỹ thuật được giao và kịp thời kiến nghị, đề xuất nâng cấp, bổ sung, thay thế các trang thiết bị không còn phù hợp, nhằm đáp ứng cho hoạt động hệ thống Cổng thông tin điện tử tỉnh thông suốt; thực hiện các biện pháp kỹ thuật để bảo đảm an toàn thông tin và dữ liệu Cổng thông tin điện tử tỉnh.

3. Đề xuất chế độ bảo trì, bảo dưỡng, nâng cấp và các biện pháp đảm bảo hạ tầng kỹ thuật, an toàn thông tin và dữ liệu của hệ thống Cổng thông tin điện tử tỉnh.

4. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp kỹ thuật, mỹ thuật nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống Cổng thông tin điện tử tỉnh.

5. Là đầu mối quản lý, kiểm tra, giám sát tất cả các tài khoản quản trị, biên tập, cập nhật hệ thống Cổng thông tin điện tử tỉnh.

6. Phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố quản lý xây dựng, duy trì và phát triển các hệ thống trang thông tin điện tử thành phần.

7. Là đầu mối tiếp nhận, kiểm tra, khắc phục các sự cố xảy ra đối với hoạt động hệ thống Cổng thông tin điện tử tỉnh.

8. Phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu cấp thẩm quyền tổ chức bồi dưỡng, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức phục vụ công tác quản lý Cổng thông tin điện tử tỉnh và các trang thông tin điện tử thành phần của các đơn vị, địa phương.

Điều 16. Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có trang thông tin điện tử thành phần

1. Thành lập Ban Biên tập trang thông tin điện tử thành phần của cơ quan, đơn vị, địa phương; xây dựng quy chế và dự trù kinh phí hoạt động theo quy định; kiểm tra, giám sát công tác quản trị, biên tập, cập nhật thông tin và hoạt động trang thông tin điện tử thành phần của đơn vị mình quản lý.

2. Cử cán bộ, công chức, viên chức làm đầu mối phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xử lý các vấn đề kỹ thuật trong hoạt động trang thông tin điện tử thành phần của các đơn vị.

3. Cập nhật đầy đủ các thông tin trên trang thông tin điện tử thành phần của đơn vị theo quy định tại Chương II Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về những thông tin, dữ liệu đã đăng tải.

Điều 17. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu cấp thẩm quyền bố trí kinh phí hàng năm để bảo đảm kinh phí hoạt động, duy trì và phát triển Cổng thông tin điện tử tỉnh.

Chương IV

KINH PHÍ THỰC HIỆN, CHẾ ĐỘ BÁO CÁO VÀ KIỂM TRA

Điều 18. Kinh phí duy trì hoạt động của Cổng thông tin điện tử tỉnh

1. Kinh phí duy trì hoạt động của Cổng thông tin điện tử tỉnh được cân đối trong dự toán chi ngân sách hàng năm của Sở Thông tin và Truyền thông.

2. Kinh phí duy trì hoạt động của Cổng thông tin điện tử tỉnh được sử dụng cho các nhiệm vụ sau:

a) Chi cho đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị; thuê, nâng cấp đường truyền kết nối internet; mua, nâng cấp bản quyền các phần mềm; mở rộng và phát triển hệ thống Cổng thông tin điện tử tỉnh.

b) Chi trả nhuận bút tin, bài, tác phẩm đăng trên Cổng thông tin điện tử tỉnh; chi trả thù lao cho Ban Biên tập, thù lao cung cấp thông tin của cộng tác viên.

c) Các khoản chi khác phục vụ cho hoạt động của Cổng thông tin điện tử tỉnh.

3. Mức chi được thực hiện theo các quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 19. Chế độ báo cáo và kiểm tra

1. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương việc triển khai thực hiện Quy chế này; định kỳ hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả hoạt động Cổng thông tin điện tử tỉnh và các trang thông tin điện tử thành phần.

2. Định kỳ hàng năm (trước ngày 01/12), các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan có liên quan gửi báo cáo Sở Thông tin và Truyền thông về kết quả hoạt động của trang thông tin điện tử thành phần của đơn vị.

Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20. Tổ chức thực hiện

Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và các quy định của pháp luật hiện hành tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.

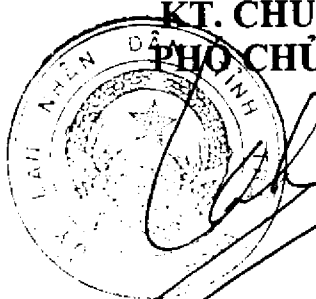
Điều 21. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Trung Hoàng